TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 277/2018/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 05 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐINH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 262/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018, giữa:

** Người yêu cầu:*

Bà **Bùi Thị Tâm T** - Sinh năm 1973

Ông **Phan Văn D** - Sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Đường Ô, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Tâm T và ông Phan Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Tâm T và ông Phan Văn D thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị Tâm T và ông Phan Văn D xác định có 01 con chung là: Phan Bùi Hoàn K - Sinh ngày 16/10/2003. Khi ly hôn, bà T và ông D thống nhất thỏa thuận như sau: Bà Bùi Thị Tâm T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Bùi Hoàn K; ông Phan Văn D không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, các bên đương sự vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản, khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Tâm T và ông Phan Văn D xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà Bùi Thị Tâm T và ông Phan Văn D xác định không có nợ chung.

- Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Bùi Thị Tâm T và ông Phan Văn D mỗi người phải chịu một nửa, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003666 ngày 17/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu. Bà Bùi Thị Tâm T và ông Phan Văn D đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Thảo